UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/KH-UBND	*Cao Lãnh, ngày 23 tháng 9 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực, đặc thù giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện Kế hoạch số 200/KH-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực, đặc thù giai đoạn 2021-2025, Uỷ ban nhân dân Huyện xây dựng kế hoạch như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của Huyện theo hướng bền vững, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng và năng lực cạnh tranh của nông sản, ngành hàng, mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa và xuất khẩu; tăng thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân và thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng tập trung, bền vững dựa trên đổi mới tổ chức sản xuất, ứng dụng khoa học và công nghệ, sản xuất theo quy trình an toàn vệ sinh thực phẩm, VietGAP, hữu cơ có truy xuất nguồn gốc, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý sản xuất và mã vạch truy xuất nguồn gốc trên sản phẩm nông nghiệp nhằm nâng cao chuỗi giá trị nông sản, tạo nguồn nguyên liệu ổn định để liên kết sản xuất và tiêu thụ, gắn với Đề án phát triển du lịch và tạo dựng hình ảnh địa phương.

Tiếp tục chuyển giao khoa học công nghệ, trang thiết bị phục vụ sản xuất, tăng cường tập huấn kỹ thuật cho nông dân, nhằm ổn định năng suất, giảm giá thành, nâng cao chất lượng nông sản, tăng quy mô sản xuất nông nghiệp và bảo vệ môi trường sinh thái.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025, xây dựng ít nhất 05 chuỗi liên kết cho ngành hàng chủ lực theo Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh trên địa bàn Huyện (lúa gạo, xoài, cá Điêu Hồng, ổi, chanh).

Hỗ trợ 100% ngành hàng chủ lực và nông sản đặc thù của Huyện, áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc; 100% các nông sản đặc thù được hỗ trợ tư vấn xây dựng bao bì, nhãn hiệu, quảng bá, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.

Hỗ trợ, hướng dẫn 100% ngành hàng chủ lực của Huyện tổ chức lại sản xuất theo quy trình sản xuất đạt chuẩn, gắn với mã vùng trồng và truy xuất nguồn gốc.

Phấn đấu có ít nhất 06 Hợp tác xã được tư vấn và cung cấp các giải pháp về cơ giới hoá, giảm thất thoát sau thu hoạch; liên kết, hợp tác với doanh nghiệp cung ứng vật tư, kỹ thuật đầu vào.

Hỗ trợ công tác quản lý và phát triển nhãn hiệu cho 08 nhãn hiệu chứng nhận, kiến nghị Tỉnh đăng ký bảo hộ nhãn hiệu ra nước ngoài ít nhất 02 sản phẩm.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Rà soát, xây dựng, hoàn thiện và phát triển chuỗi giá trị ngành hàng xoài, cá Điêu Hồng, lúa gạo, ổi, chanh gắn với truy xuất nguồn gốc trên cơ sở củng cố hoạt động của Hợp tác xã hiện có tham gia liên kết chặt chẽ với công ty, doanh nghiệp.

Thực hiện vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm và hướng đến được chứng nhận vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Mỹ Xương. Xây dựng 300 ha sản xuất xoài được công nhận là vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, 200 ha lắp đặt hệ thống tưới thông minh, tăng diện tích sản xuất theo quy trình VietGAP, xoài hữu cơ, có truy xuất nguồn gốc và lắp đặt camera quan sát, phát huy chỉ dẫn địa lý Cao Lãnh, nhãn hiệu "xoài Cao Lãnh" và "xoài cát chu Cao Lãnh"; có cơ chế quản lý mã vùng trồng, mã nhà đóng gói phục vụ xuất khẩu trên địa bàn Huyện.

Ổn định 66 lồng, bè thả nuôi cá Điêu Hồng đạt chứng nhận VietGAP, đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu cung cấp cho thị trường gắn với phát triển nhãn hiệu "cá Điêu Hồng Bình Thạnh"; xây dựng vùng nuôi cá điêu hồng đạt chuẩn an toàn, liên kết với Công ty Nhật An trong sản xuất và tiêu thụ; phát huy sản phẩm khô cá điêu hồng; quy hoạch, sắp xếp lại vùng nuôi gắn với du lịch Làng bè Bình Thạnh.

Xây dựng 550 ha cánh đồng hiện đại gắn với mô hình "ruộng nhà mình", tại Hợp tác xã Thuận Tiến; tiếp tục ứng dụng các mô hình khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất như: sử dụng phân bón thông minh, thiết bị bay trong bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật,... phát huy nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Cao Lãnh", liên kết sản xuất và tiêu thụ với công ty lương thực Đồng Tháp, Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời để cung cấp sản phẩm sạch, cạnh tranh trên thị trường.

Tiếp tục nhân rộng diện tích trồng ổi đạt chuẩn VietGAP, ổi hữu cơ tại xã Mỹ Hiệp, Bình Hàng Trung, từng bước xây dựng nhãn hiệu hàng hoá; liên kết với công ty, doanh nghiệp, hệ thống siêu thị Sài Gòn Co.op, chuỗi cửa hàng tiện ích để tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường áp dụng quy trình sản xuất chanh đạt chứng nhận VietGAP,

quy trình an toàn, phấn đấu có 200 ha đạt chứng nhận VietGAP, 10 ha chanh không hạt sản xuất hữu cơ và 60% diện tích chanh sản xuất theo quy trình an toàn vệ sinh thực phẩm, phát huy hiệu quả nhãn hiệu hàng hoá "Chanh Cao Lãnh". Hướng dẫn các nhà vườn chuyển sang trồng chanh không hạt đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng và thị trường xuất khẩu.

2. Đẩy mạnh việc ứng dụng các biện pháp kỹ thuật, khoa học công nghệ, cơ giới hoá nông nghiệp vào chuỗi giá trị của các ngành hàng lúa gạo, xoài, cá Điêu Hồng, chanh, ổi; hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện sản xuất đạt chứng nhận VietGAP, GlobalGAP để tạo ra sản phẩm đạt chất lượng, chi phí thấp, an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức lại sản xuất theo hướng quy mô tập trung, tạo ra nguồn nguyên liệu lớn, đảm bảo cung ứng, liên kết tiêu thụ với các kênh phân phối hiện đại và đáp ưng nhu cầu xuất khẩu. Phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Xoài Cao Lãnh", "Xoài Cát chu Cao Lãnh", "Chanh Cao Lãnh', "Cá Điêu Hồng Bình Thạnh", "Tôm càng xanh Nhị Mỹ" và "Gạo sạch Cao Lãnh".

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Hợp tác xã và nông dân tham gia thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ 4.0 gắn với hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, nhất là thực hiện tốt việc sản xuất rải vụ nhằm đảm bảo chủ động nguồn nguyên liệu cung ứng cho thị trường; chú trọng sản xuất theo nhu cầu, đơn đặt hàng của công ty, doanh nghiệp.

3. Tăng cường thực hiện các hoạt động, tạo điều kiện cho các Hợp tác xã tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu, tham gia hội chợ triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm. Triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) để hỗ trợ phát triển sản phẩm của địa phương.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, nhất là Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Thuận tiến, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Số 2 Gáo Giồng, Hợp tác xã Xoài Mỹ Xương, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Bình Hàng Trung, Hợp tác xã Sản xuất và Tiêu thụ Chanh Cao Lãnh, Hợp tác xã Sản xuất và Tiêu thụ Cá điêu hồng, Hợp tác xã Số 1 Ba Sao, Hợp tác xã Quyết Tâm đủ năng lực là đầu mối để thực hiện liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

Tranh thủ sự hỗ trợ của các ngành Tỉnh trong phối hợp với các Viện, Trường, chuyên gia, nhà khoa học để đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về thị trường, kinh tế hợp tác, chuỗi cung ứng, quy trình sản xuất theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu thị trường,…

Tạo điều kiện, hỗ trợ kết nối cung cầu hàng hóa giữa Hội quán với Hội quán; giữa Hội quán, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, hộ sản xuất với các doanh nghiệp, siêu thị, chuỗi siêu thị,...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ 6 tháng, hàng năm tham mưu

Uỷ ban nhân dân Huyện tổ chức sơ kết đánh giá; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Chủ động phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp và đơn vị liên quan tham mưu Uỷ ban nhân dân Huyện xây dựng kế hoạch thực hiện tái cơ cấu đối với từng ngành hàng chủ lực.

Phối hợp với Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện lồng ghép nội dung về Phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực vào sinh hoạt chi, tổ, hội, Tổ Nhân dân tự quản, Hội quán, từ đó nâng cao nhận thức của người dân, để người dân hiểu rõ hơn về lợi ích khi tham gia liên kết sản xuất, sản xuất theo hướng tập trung; tích cứ tham gia liên kết, hợp tác để tạo ra nông sản có chất lượng, đồng đều, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

2. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp: Xây dựng kế hoạch hỗ trợ chuyển giao khoa học kỹ thuật cho từng ngành hàng cụ thể. Phân công cán bộ phụ trách địa bàn phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã thường xuyên nắm bắt nhu cầu phát triển sản xuất và hỗ trợ nông dân trong công tác khuyến nông, xúc tiến liên kết tiêu thụ.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Xây dựng kế hoạch hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, bao bì, quảng bá, xúc tiến thương mại, tìm kiếm, phát triển thị trường tiêu thụ nông sản chủ lực trong chuỗi giá trị gắn truy xuất nguồn gốc,… để làm cơ sở cho việc cung cấp thông tin về quy trình sản xuất, đào tạo ngắn hạn kiến thức sản xuất cho thành viên Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán. Hướng dẫn nông dân thực hiện sơ chế, đóng gói hàng nông sản tại nơi sản xuất; cải tiến chất lượng, quy cách, bao bì, mẫu mã sản phẩm theo nhu cầu thị trường.

Duy trì và nhân rộng các phương thức liên kết điển hình, khuyến khích công ty, doanh nghiệp đầu tư liên kết với nông dân theo chuỗi khép kín, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung tiến tới xây dựng chuỗi ngành hàng chủ lực của Huyện.

4. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội Huyện: Chỉ đạo hệ thống tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tuân thủ quy trình sản xuất theo hướng dẫn của ngành chuyên môn, nhằm cung cấp sản phẩm đạt chất lượng cho thị trường, tạo đầu ra ổn định; tích cực tham gia thực hiện liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản góp phần thực hiện thành công Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn Huyện.

5. Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn: Phối hợp với các cơ quan Huyện có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán, người dân trên địa bàn tích cực tham gia sản xuất theo chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực, góp phần thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch đã đề ra.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án, vốn ngân

sách Nhà nước được phân bổ hàng năm cho địa phương, đơn vị; đóng góp của người dân, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Yêu cầu các cơ quan Huyện, Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng (vào ngày 10 tháng 5) và hàng năm (vào ngày 10 tháng 11) báo cáo kết quả thực hiện, gửi về Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Huyện để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân Huyện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Huyện để tổng hợp, tham mưu, đề xuất Uỷ ban nhân dân Huyện chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Sở NNPTNT, Công thương Tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- UBMTTQ, các đoàn thể Huyện;
- Các cơ quan Huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP (đ/c Giang, Khanh);
- Lưu: VT, VPUBND (B).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Người ký: Ủy ban nhân dân huyện Cao Lãnh
Cơ quan: Tỉnh Đồng Tháp
Chức vụ: Chủ tịch
Thời gian ký: 23.09.2020 16:21:41 +07:00

Lê Chí Thiện